TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 – VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 265/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 20 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 325/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 04 năm 2026, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Huỳnh Thanh S, sinh năm 1984; địa chỉ: ấp AV2, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1981, địa chỉ: ấp AV2, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 và 115 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh Thanh S và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Về hôn nhân:* anh Huỳnh Thanh S và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn. Anh S và chị T không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn.

- *Về con chung*: chị Nguyễn Thị T được trực tiếp nuôi con chung tên Huỳnh Thị Bích N, sinh ngày 20/11/2011. Anh S không cấp dưỡng nuôi con chung do chị T không có yêu cầu.

Đối với con chung Huỳnh Thanh P, sinh ngày 07/11/2004 đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có căn cứ.

- Về tài sản chung: anh S và chị T trình bày tự thoả thuận nên không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: anh S và chị T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Huỳnh Thanh S phải chịu 75.000 đồng và tự nguyện chịu thay cho chị Nguyễn Thị T 75.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007315 ngày 17/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Anh Huỳnh Thanh S được Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long hoàn trả số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 9 - Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 9-Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tơ